

ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH THÍCH HỢP NHĂM XỬ LÝ, TÁI SỬ DỤNG BÈO LỤC BÌNH TRÊN SÔNG VÀM CỎ ĐÔNG

PGS.TS. PHÙNG CHÍ SỸ
Viện Kỹ thuật Nhiệt đới và Bảo vệ
Môi trường (VITTEP)

Th.S. Phạm Mai Duy Thông
Trung tâm Công nghệ Môi Trường
(ENTEC)

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Từ lâu, cây bèo lục bình phát triển rất nhiều tại Việt Nam nói chung và tại sông Vàm Cỏ Đông nói riêng. Mật độ bèo lục bình trên sông dày đặc, chiếm trên 70% diện tích mặt sông. Bèo lục bình làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, giao thông đường thủy và tiêu thoát nước, gây cản trở việc đánh cá, ảnh hưởng nghiêm trọng tới nguồn cấp nước, là nơi cư trú của muỗi và các côn trùng gây bệnh... gây lo ngại đến môi trường cũng như sức khỏe con người. Bèo lục bình còn làm giảm độ ô xy hòa tan trong nước, gây ảnh hưởng đến động vật dưới nước như tôm, cá nước ngọt.

Tại Việt Nam cây bèo lục bình được sử dụng trong y học để chữa sưng tấy hoặc viêm đau như sưng bắp chuối ở bẹn, tiêm bị áp xe, sưng nách, viêm tinh hoàn, viêm khớp ngón tay, viêm hạch bạch huyết; dùng làm thức ăn cho người và gia súc, gia cầm; sử dụng để xử lý ô nhiễm môi trường; làm phân bón; sản xuất biogas; trồng nấm ... Trong thời gian khoảng 15 năm gần đây, cây bèo lục bình còn được sử dụng làm nguồn nguyên liệu quý và có giá trị cho sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ.

Vì vậy, cây bèo lục bình có thể được khai thác, sử dụng làm nguồn nguyên liệu cho sản xuất. Việc đề xuất các mô hình khai thác, sử dụng hiệu quả bèo lục bình có sự tham gia của nông dân sẽ tạo thêm nguồn thu nhập cho các hộ nông dân; đặc biệt là nông dân nghèo thiếu đất sản xuất. Bên cạnh đó việc khai thác mạnh cây bèo lục bình một cách có quy hoạch sẽ mang lại lợi ích to lớn cho xã hội và góp phần không nhỏ vào việc bảo vệ môi trường.

Vì vậy, việc nghiên cứu đề xuất một số mô hình thích hợp nhằm xử lý, tái sử dụng bèo lục bình trên sông Vàm Cỏ Đông là cần thiết và cấp bách.

2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÂY BÈO LỤC BÌNH

Bèo lục bình (tên khoa học là *Eichhornia crassipes*) là một loài thực vật thủy sinh, nổi trên mặt nước, thuộc về chi *Eichhornia* của họ cỏ Cá Chó (*Pontederiaceae*).

Bèo lục bình còn được gọi là *bèo lộc bình*. Loài này có tên là *bèo tây* trong Tiếng Việt vì có nguồn gốc nước ngoài đưa vào. Nó còn có tên là *bèo Nhật Bản* vì có người cho là mang từ Nhật Bản về. Do có cuống lá phình lên giống lọ lục bình, nên bèo này có tên là lục bình. Loài này ở Miền Bắc và miền Trung gọi là bèo tây, bèo Nhật Bản nhưng không tươi tốt, cọng không dài và cứng bằng vùng sông nước Nam Bộ.

Hình ảnh bèo lục bình trên mặt nước được đưa ra tại hình 1 dưới đây.



Hình 1 : Một vào hình ảnh cây bèo lục bình trên mặt nước

Lục bình là thân cây thảo, sống nổi trên mặt nước hoặc bám trên đất bùn, mang một chùm rễ dài và rậm ở phía dưới, kích thước cây mọc cao khoảng 30-60cm với dạng lá hình tròn, màu xanh lục, láng và nhẵn mặt, gân lá hình cung. Lá cuốn vào nhau như những cánh hoa. Cuống lá nở phình ra như bong bóng xốp ruột giúp cây lục bình nổi trên mặt nước. Ba lá dài giống như ba cánh (Xem hình 1).

Cây lục bình sinh sản rất nhanh, một cây mẹ có thể đẻ ra nhiều cây con, tăng số gấp đôi mỗi 2 tuần nên nhanh chóng lan ra khắp nơi, thường gặp ở những chỗ nước bị tù hãm hoặc nước ngọt chảy chậm như ao, hồ, đầm, ruộng, kênh rạch, ven sông. Ở nước ta, lục bình sống quanh năm, sinh sản chủ yếu bằng con đường vô tính, từ nách lá đâm ra những thân bò dài, và mỗi đỉnh thân bò cho một cây mới, về sau tách ra thành một cá thể độc lập.

Thành phần hoá học của lục bình như sau : Nước 92,6 %, protid 2,9 %, glucid 0,9 %, xơ 2,2 %, tro 1,4 %; calcium 40,8mg/kg, photpho 0,8 mg/kg, caroten 0,66 mg/kg và vitamin C 20mg/kg.

3. TỔNG QUAN VỀ CÁC PHƯƠNG ÁN KHAI THÁC, SỬ DỤNG BÈO LỤC BÌNH

3.1. Sử dụng bèo lục bình trong y học

Do bèo lục bình có vị nhạt, tính mát, có tác dụng sơ phong thanh nhiệt, lợi niệu giải độc, nên bèo lục bình được sử dụng trong y học để chữa sưng tấy hoặc viêm đau như sưng bắp chuối ở bẹn, tiêm bị áp xe, sưng nách, viêm tinh hoàn, viêm khớp ngón tay, viêm hạch bạch huyết... Người ta thường sử dụng phần phình của cuống lá giã nát, thêm muối (5-8g/100g bèo), sau đó đắp lên những chỗ bị đau. Ở miền Nam trước đây, bà con thường dùng bèo lục bình để chữa vết thương trên cơ thể bị nhiễm độc hóa học.

3.2. Sử dụng bèo lục bình làm thức ăn cho người và gia súc

Bèo lục bình có thể dùng làm rau ăn. Người ta rút các đọt non, rửa sạch, sắt mỏng dùng nấu canh. Bông lục bình cũng có thể được sử dụng để ăn sống hoặc nấu canh như đọt non, cũng có thể ăn kèm chung với lẩu mắm.

Bèo lục bình có thể băm nhỏ, trộn với cám làm thức ăn cho gia súc (heo, trâu, bò) và gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng) (có thể cho ăn sống hoặc nấu chín).

3.3. Sử dụng bèo lục bình để ủ biogas kết hợp sản xuất phân bón

Bèo lục bình có thể ủ yếm khí để sản xuất biogas (khí mêtan). 1 kg bèo lục bình sẽ cho 0,3 m³ khí mêtan. Bã lục bình sau khi lên men có thể sử dụng làm phân bón trong nông nghiệp.

3.4. Sử dụng bèo lục bình để sản xuất nấm

Bèo lục bình phơi khô còn được sử dụng làm nấm ăn.

3.5. Sử dụng bèo lục bình để xử lý ô nhiễm môi trường

Bèo lục bình có khả năng làm sạch nguồn nước ở nơi chúng mọc, có khả năng làm giảm bớt ô nhiễm môi trường. Chỉ cần 1/3 ha lục bình mỗi ngày đủ để lọc 2.225 tấn nước bị ô nhiễm do chất thải sinh hoạt và các hóa chất. Lục bình còn loại được kim loại nặng độc hại như thủy ngân, chì, cadimi, asen, kẽm ... Ngoài ra, bèo lục bình còn giúp chống xói mòn đất ven sông, rạch, là nơi để các loài thủy sinh sinh trưởng và phát triển góp phần bảo vệ nguồn lợi thủy sản đang có xu hướng bị cạn kiệt như hiện nay.

3.6. Sử dụng bèo lục bình làm đồ thủ công mỹ nghệ

Lục bình mọc dưới nước rất mềm, xốp nhưng lại rất dẻo dai khi đem lên bờ phơi khô và chính từ đặc tính này nó được xem là nguồn nguyên liệu quý và có giá trị cho sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ thân thiện với môi trường. Xơ lục bình phơi khô có thể chế biến để dùng bện thành dây, thành thùng rồi dệt thành chiếu, hàng thủ công, hay bàn ghế, đệm lót ghế ngồi, thảm, giỏ xách, tủ nhà bếp, kệ để báo tạp chí, dép dành mang trong phòng ngủ...

Từ năm 2000, nghề đan lục bình phát triển mạnh ở vùng ĐBSCL, đặc biệt ở các tỉnh Đồng Tháp, Long An, An Giang, Vĩnh Long Phát triển nghề này đã tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu nhập cho các hộ thuần nông. Do đó, cây lục bình cũng được khai thác mạnh để cung cấp nguồn nguyên liệu cho sản xuất. Các nghiên cứu đánh giá và phát triển các mô hình kinh tế hiệu quả có sự tham gia của nông dân cho thấy việc khai thác cây lục bình đã tạo thu nhập tăng thêm đáng kể cho nông hộ; đặc biệt là nông dân nghèo thiếu đất sản xuất. Việc khai thác mạnh cây lục bình một cách có quy hoạch không những mang lại lợi ích lớn cho xã hội, mà còn góp phần không nhỏ vào việc bảo vệ môi trường.

Không những thế hàng thủ công mỹ nghệ từ bèo lục bình cũng được xuất khẩu sang các thị trường khó tính như: Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc... Giá bán các sản phẩm cây lục bình khá cao mà thuế xuất nhập khẩu lại thấp. Nhờ có ngành nghề này mà nhiều địa phương đã giải quyết được lượng lớn lao động nhân rồi, giúp bà con nông dân tăng thu nhập góp phần vào công tác xóa đói giảm nghèo.

4. TỔNG QUAN VỀ CÁC MÔ HÌNH KHAI THÁC, SỬ DỤNG BÈO LỤC BÌNH LÀM ĐỒ THỦ CÔNG MỸ NGHỆ

Những năm gần đây, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ xuất khẩu được làm bằng nguyên liệu lục bình tại Việt Nam phát triển rất mạnh. Hiện nay, hầu như tỉnh, thành nào trong khu vực ĐBSCL cũng đều có sản phẩm này do không chỉ tận dụng được nguồn nguyên liệu sẵn có của thiên nhiên, mà còn đem lại nguồn ngoại tệ đáng kể và góp phần xóa đói giảm nghèo ở nông thôn. Những sản phẩm từ lục bình có ưu điểm là mềm mại, dẻo dai, thích ứng được với mọi nhiệt độ, nóng không giòn, lạnh không cứng, nên khách hàng nước ngoài rất ưa chuộng. Một số cơ sở sản xuất điển hình được trình bày dưới đây :

(1). Cơ sở sản xuất tiểu- thủ công nghiệp Vĩnh Thịnh

Cơ sở sản xuất tiểu- thủ công nghiệp Vĩnh Thịnh do ông Triệu Vĩnh Thịnh, ngụ tại đường Tết Mậu Thân, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang là đơn vị đầu tiên sản xuất các sản phẩm thủ công mỹ nghệ xuất khẩu từ cây bèo lục bình khô. Trước kia cơ sở này chuyên đan, bện các sản phẩm gia dụng từ bẹ chuối, lác, cỏi để xuất khẩu. Từ đầu năm 2000, cơ sở này đã sản xuất một số sản phẩm cỡ nhỏ được bện từ cây lục bình và đưa ra thị trường nước ngoài để thăm dò thị hiếu người tiêu dùng. Do tính chất hơn hẵn của cây lục bình, khách hàng nước ngoài bắt đầu đặt hàng sản xuất nhiều chủng loại hàng thủ công mỹ nghệ. Đến nay, cơ sở Vĩnh Thịnh đã sản xuất ra các sản phẩm như chụp đèn ngủ, đệm lót ghế ngồi, chiếu, thảm, giỏ xách, tủ nhà bếp, dép dành mang trong phòng ngủ. Các sản phẩm được đan, bện từ cọng lục bình ngày càng tăng số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu sang Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Hà Lan, Đức, Nga.... Giá các sản phẩm mới này từ 6-18 USD/cái. Hiện cơ sở Vĩnh Thịnh thu hút hơn 2.300 lao động, phần lớn là nữ, con em của các gia đình nghèo khó. Doanh số xuất khẩu mỗi năm khoảng 1,2 triệu USD.

(2). Hợp tác xã Quang Minh :

Hợp tác xã Quang Minh do ông Cao Dũng Khanh làm chủ nhiệm tại Tiền Giang. HTX này cũng sớm thành công nhờ xuất khẩu hàng thủ công từ lục bình. Nhờ đẩy mạnh việc quảng bá sản phẩm ra thị trường nước ngoài thông qua các kỳ hội chợ hàng thủ công mỹ nghệ trong và ngoài nước như Hội chợ Giảng Võ (Hà Nội), hội chợ Megashow (Hongkong), hội chợ Nam Ninh (Trung Quốc), hội chợ Paris (Pháp), hội chợ Frankfurt (Đức).

(3). Tổ hợp tác sản xuất gia công đan lục bình xuất khẩu Mỹ Thuận

Tổ hợp tác sản xuất gia công đan lục bình xuất khẩu Mỹ Thuận – ở ấp Thông, thuộc xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, do chị Phan Thị Ngọc Dung làm chủ – là

một trong những cơ sở đan lục bình hàng đầu của Tiền Giang. Được gây dựng từ hơn bốn năm qua, tổ hợp tác của chị Dung hiện nay đã phát triển được trên 300 hội viên. Phần lớn họ là hội viên của tổ chức Hội phụ nữ ở địa phương, một số ít là người lớn tuổi và trẻ em. Cơ sở của chị Dung nhận làm những sản phẩm khá đa dạng, từ những loại đơn giản như thảm, chiếu lục bình cho đến những sản phẩm phức tạp hơn như kệ đựng báo, chai đựng rượu, khay giấy, chậu bông các loại và ghế salon v.v... Sản phẩm của Tổ hợp tác Mỹ Thuận không chỉ được sử dụng trong các khách sạn, nhà hàng trong nước, mà còn được xuất khẩu đi các nước Tây Âu như Đan Mạch, Tây Đức và xuất sang Đài Loan.

(4). Hợp tác xã thủ công mỹ nghệ Ngọc Bích

HTX thủ công mỹ nghệ Ngọc Bích tại Sóc Trăng trước kia là cơ sở sản xuất các loại giỏ nhựa để cung ứng cho các chợ khu vực ĐBSCL đựng cá, tôm. Sau khi tham quan, khảo sát thị trường hàng thủ công mỹ nghệ tại TP HCM, chủ cơ sở đã phát hiện ra các sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ nguyên liệu lục bình, bẹ chuối đang thu hút khách hàng, trong khi đó địa phương có nguồn nguyên liệu này rất nhiều. Từ đó, cơ sở quyết định sản xuất các mặt hàng từ bẹ chuối, bèo lục bình. Sản lượng sản phẩm của HTX đều được bao tiêu. Hiện nay, ngoài tỉnh Sóc Trăng, HTX Ngọc Bích còn phát triển các vệ tinh nghề đan lát lục bình, bẹ chuối ra những tỉnh lân cận như Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang, Hậu Giang... số lao động từ khoảng 200 người ban đầu, nay đã tăng lên trên 4.000 lao động.

(5). Công ty cổ phần Sao Mai

Công ty cổ phần Sao Mai đặt tại quốc lộ 30, Phường Mỹ Phú, Thành Phố Cao Lãnh là đơn vị đi đầu trong tỉnh Đồng Tháp về sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ từ nguyên liệu lục bình. Hiện Công ty có 18 tổ hợp tác từ nguyên liệu lục bình của các huyện trong tỉnh, với khoảng 500 lao động, thu nhập bình quân của mỗi lao động khoảng 40.000đồng/ngày. Công ty hiện sản xuất nhiều mặt hàng: Chụp đèn ngủ, chiếu, thảm, giỏ xách, tủ nhà bếp, đĩa đựng trái cây, sọt cắm hoa, kệ đựng rượu, salon và dép mang trong nhà... Hàng tháng, xưởng và các tổ hợp tác trực thuộc sử dụng 9 - 10 tấn lục bình khô, sản xuất khoảng 6.000 sản phẩm các loại, doanh thu gần 10.000 USD chủ yếu là xuất khẩu cho các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ, ...

Các sản phẩm của Công ty được người thợ làm tại nhà thông qua 18 tổ hợp rồi chuyển về công ty xử lý và xuất khẩu. Một trong số các tổ hợp đó là tổ hợp của cô Lương Thị Thảo (48 tuổi), 176 Khóm Mỹ Phú Cù Lao, Thị Trấn Mỹ Thọ, Huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp. Tổ hợp hiện có 30 thợ, hầu hết là phụ nữ. Vốn khéo tay nên sản phẩm của cô được công ty ưng ý, công ty giao cho cô nhiều mẫu hàng hơn. Và cô đã kêu gọi nhiều chị em trong khóm đến để hướng dẫn, cùng mình làm nghề. Hiện cơ sở của cô Thảo trở thành nơi cung cấp sản phẩm cho Công ty Sao Mai nói riêng và tỉnh Đồng Tháp nói chung và các tỉnh khác như Vĩnh Long, Đồng Nai....Hiện nay nghề đan lục bình đang phát triển hầu hết ở thành phố cũng như các huyện, xã trong tỉnh kéo theo công việc nuôi trồng, cắt lục bình cũng phát triển theo.

Từ năm 2003, cây lục bình tại Đồng Tháp chính thức lên ngôi. Buổi đầu, chỉ xuất hiện một số người chuyên cắt lục bình tươi có sẵn ngoài thiên nhiên lấy cọng, phơi khô rồi

bán, dần dần nguồn nguyên liệu này cạn kiệt. Để phát triển ngành thủ công mỹ nghệ, một số nơi trong tỉnh Đồng Tháp đã hình thành vùng nguyên liệu chuyên trồng lục bình, tập trung nhiều nhất là xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh. Tận dụng vùng đất cù lao có nhiều bãi bồi, người dân đã giữ cây lục bình để nuôi trồng. Hiện có khoảng 200 hộ trồng trên 80ha lục bình ven kênh rạch, bãi bồi, đuôi cò. Công việc này rất nhẹ nhàng nhưng cho thu nhập khá. Anh Nguyễn Văn Dồi, ở ấp Bình Mỹ A, trồng 2 công (1 công = 1.000m²) lục bình cho biết: Chi phí mua cây và dây cho việc giữ lục bình khoảng 100.000 đồng, ba tháng thu hoạch một lần, mỗi lần 16-17 tấn, giá bán từ 200 – 220 đồng/kg, được 3 triệu đồng. Như vậy mỗi năm, từ 2 công lục bình, anh có thu nhập 12 triệu đồng. Cô Lê Thị Huệ ở xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh trồng lục bình hơn một năm nay cho biết: Tính từ lúc trồng cho đến lúc thu hoạch chỉ mất khoảng ba tháng, ít tốn công chăm sóc mà thu nhập lại cao. Bình quân trồng 1.000m² lục bình lợi nhuận khoảng 20 triệu đồng.

Từ trồng cây lục bình, nơi đây còn xuất hiện đội ngũ chuyên cắt cây lục bình tươi. Từ hơn 3 năm nay, anh Phan Thanh Hải ở ấp Bình Mỹ B đi cắt lục bình mướn, bình quân mỗi ngày được khoảng 100.000 đồng, nhờ đó cuộc sống gia đình ổn định hơn. Chị Lê Thị Thanh Thủy ở ấp Bình Mỹ, chuyên đi mua lục bình tươi về phơi khô cho biết: Thường 13 kg lục bình tươi thì được 1 kg lục bình khô, giá 5.200 đồng/kg, mỗi tuần tiêu thụ 8-9 tấn lục bình khô, thu về khoản lời khá cao. Còn chị Cao Thị Cẩm Loan, ngụ ở phường 6, TP.Cao Lãnh là thương lái chuyên thu mua nguyên liệu lục bình tiết lộ: Trung bình mỗi tháng chị đi 4 chuyến đến tỉnh Kiên Giang mua lục bình khô về bán lại, sau khi trừ chi phí, còn lời khoảng 1 triệu đồng/chuyến. Mỗi tháng anh Lương Văn Năm, chủ vừa lục bình khô ở xã Tịnh Thới, phường 6, TP. Cao Lãnh thu mua khoảng 50- 60 tấn lục bình khô bán cho Công ty Sao Mai, các tổ hợp tác đan lục bình và một số bạn hàng để họ tiêu thụ ra Bắc và bán sang Trung Quốc.

Như vậy, Công ty Sao Mai ngày càng phát triển bền vững với nghề đan lục bình xuất khẩu bởi Công ty đã có nhiều tổ hợp và ngày càng thu hút được nhiều lao động với nguồn nguyên liệu luôn được đáp ứng đầy đủ, người thợ có tay nghề ngày càng cao, sản phẩm ngày càng đẹp chất lượng, đa dạng và phong phú hơn, đáp ứng được nhu cầu của thị trường khó tính như: Nhật, Anh, ... Từ đó góp phần giải quyết công ăn việc làm cho người dân nông thôn trong tỉnh. Cây lục bình đã thực sự đi vào cuộc sống.

(6). Làng nghề Ngải Tứ

Nghề đan lục bình bắt đầu ở xã Ngải Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long cách nay khoảng vài ba năm, đến nay đã phát triển trong 162 hộ gia đình. Số hộ này chủ yếu tập trung ở hai ấp Bình Ninh và Bình Quý. Những người đan lục bình chủ yếu là chị em phụ nữ. Ngoài công việc đồng áng và công việc nội trợ trong gia đình, họ thường tranh thủ những giờ nhàn rỗi để đan lục bình. Nghề này tuy chỉ là nghề phụ, nhưng do khéo tay và chịu thương chịu khó, khi đã quen tay quen việc thì thu nhập từ nghề đan lục bình lại cao hơn thu nhập chính là nghề nông. Ngoài ra, công việc này luôn có quanh năm.

Ở xã Ngải Tứ, trung bình, một người làm giỏi có thể kiếm được từ 30.000 đến 35.000 đồng/ngày, một người tay nghề bình thường cũng có thể kiếm được từ 20.000 đến

25.000 đồng/ngày, ít nhất thì cũng có thể kiếm được từ 10.000 đến 15.000 đồng/ngày. Có những hộ gia đình như gia đình anh Phạm Văn Hùng và chị Lê Thị Tộc, ở ấp Bình Ninh, vợ chồng con cái cùng tranh thủ những lúc nhàn rỗi đan lục bình mà kiếm được thu nhập trên hai triệu đồng một tháng. Hoặc như em Nguyễn Thị Tý, một thợ đan lục bình giỏi ở Bình Ninh. Mỗi tháng, em Tý có thể kiếm được 1,2 triệu đồng từ cái nghề đơn giản này. Từ ngày có công việc đan lục bình, thu nhập của các hộ gia đình đã tăng lên đáng kể, đời sống đã có nhiều cải thiện. Xưa kia, Bình Ninh của Ngã Tư là một xóm nghèo và buồn. Giờ đây, nghề đan lục bình đã mang đến cho cuộc sống nơi đây những màu sắc mới.

(7). Làng nghề Đông Bình

Ở xã Đông Bình, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long có một cơ sở đan lục bình do vợ chồng anh Phạm Thế Miểu và chị Đoàn Thị Hiền làm chủ. Mặc dù mới chỉ hình thành vào đầu năm 2005, nhưng cho đến nay, nghề đan lục bình ở đây đã có chiều hướng phát triển ổn định, đem lại công ăn việc làm, thu nhập đáng kể cho người lao động. Cơ sở này hiện có hơn 30 chị em phụ nữ đang tham gia. Trung bình mỗi ngày, mỗi người có thể thu nhập được 20.000 đồng. Không chỉ nhận làm hàng gia công, cơ sở của anh Miểu – chị Hiền còn nhận dạy nghề và cung cấp nguồn hàng cho những người có nhu cầu tham gia vào nghề đan lục bình. Ngoài xã Đông Bình, anh Miểu – chị Hiền còn phát triển nghề đan này sang các xã lân cận như xã Đông Thành và xã Đông Thạnh với hơn 50 người tham gia. Như vậy, hiện nay, ở Bình Minh đã có khoảng trên dưới 100 người tham gia vào nghề đan lục bình.

Tuy nhiên, nghề này đứng trước hai khó khăn lớn. Thứ nhất là về đồng vốn. Họ cần có tiền để mua cây lục bình nguyên liệu, trữ lại để sử dụng trong mùa mưa hoặc vào những lúc khan hiếm nguồn hàng trên thị trường.

Khó khăn lớn thứ hai là nguồn hàng nguyên liệu. Ngày nay, cây lục bình trong tự nhiên đang ngày càng ít đi. Anh Phạm Thế Miểu, cho biết, hiện nay, cơ sở của anh đã phải nhận hàng nguyên liệu từ các vựa lục bình của Hậu Giang. Trong tỉnh Vĩnh Long không có nơi nào cung cấp cây lục bình nguyên liệu. Còn các hộ gia đình tại các địa phương cũng cho biết, việc khai thác cây lục bình trong tự nhiên giờ đây cũng không còn dễ dàng như trước kia nữa.

Muốn tìm được cây lục bình, họ phải tập trung thành đoàn, dùng ghe đi tìm ở những địa bàn xa mới hy vọng có được nguồn hàng. Điều này cho thấy hai vấn đề. Thứ nhất, đối với những người trực tiếp liên quan đến nghề đan các sản phẩm lục bình thì đã đến lúc họ phải tính đến khả năng trồng cây lục bình nguyên liệu để thay thế cho việc khai thác cây lục bình trong tự nhiên. Cây lục bình không khó trồng. Từ lúc trồng cho đến lúc thu hoạch chỉ mất khoảng ba tháng, không cần nhiều công chăm sóc. Thứ hai, nếu nhìn bằng con mắt của nhà quản lý, thì việc một loại cây hoang dại trong tự nhiên, cách nay năm, mười năm hầu như còn là một loại cây vô danh như cây lục bình mà đến nay cũng bị khai thác cạn kiệt đặt ra một vấn đề đáng phải suy nghĩ : đó là vấn đề về sự cộng sinh giữa con người với môi trường.

(8). Hợp tác xã Thanh Tú

HTX Thanh Tú tại xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang là cơ sở đan giỏ lục bình được thành lập cách đây 4 năm. Lúc đầu, cơ sở chỉ có trên 60 lao động tại chỗ và thu nhập không thường xuyên do đầu ra sản phẩm không có, nhưng bây giờ các xã viên sẽ được cung cấp dây đan và hợp đồng bao tiêu toàn bộ sản phẩm. Sau vụ mùa, nhiều xã viên tranh thủ đi cắt lục bình để phơi khô, đan sản phẩm giao cho HTX. Hộ nào không đan được giỏ thì có thể bán lục bình khô cho HTX. Trung bình, một người làm giỏi có thể kiếm được từ 70.000-80.000 đồng một ngày, một người tay nghề bình thường cũng có thể kiếm được từ khoảng 50.000 đồng/ngày.

Các mặt hàng thủ công mỹ nghệ như giỏ xách các loại, hàng đan dây cối được HTX thu mua bán cho một số cơ sở tại thành phố Hồ Chí Minh gia công, xuất sang Nhật, Ý... Không chỉ giải quyết việc làm cho lao động tại chỗ, HTX còn phát triển nghề đan này sang các xã, huyện lân cận. Riêng huyện Vị Thủy hiện đã có trên 350 lao động thường xuyên tham gia vào nghề này.

(9). Doanh nghiệp tư nhân Dạ Lý Hương

Doanh nghiệp tư nhân Dạ Lý Hương ở Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh là khách hàng của một số cơ sở thủ công mỹ nghệ vùng Tiền Giang, Bến Tre, Đồng Tháp. Doanh nghiệp đã xuất ủy thác qua Công ty Haprosimex Saigon sang châu Âu. Các mặt hàng giỏ xách mới do Dạ Lý Hương thiết kế kết hợp giữa cộng lục bình và chuối, thêm các nguyên liệu như da, vải, vỏ ốc cho quai xách, trang trí hoa văn, lớp lót giỏ đã được khách hàng nhiều nước đặt mua với số lượng lớn. Thông qua Haprosimex Saigon, mỗi tháng Dạ Lý Hương xuất các mặt hàng giỏ xách cộng lục bình, bẹ chuối sang châu Âu trị giá 15.000 - 40.000 USD.

5. ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH SẢN XUẤT HÀNG THỦ CÔNG MỸ NGHỆ TỪ BÈO LỤC BÌNH TRÊN SÔNG VÀM CỎ ĐÔNG

Để giải quyết vấn đề bèο lục bình trên sông Vàm Cỏ Đông, chúng tôi đề xuất các phương án sau đây :

Trước mắt, do nghề đan lục bình tại các tỉnh ĐBSCL có nguồn đầu ra ổn định, nhưng lại đang thiếu nguyên liệu, nên trước mắt các cơ quan chức năng tỉnh Tây Ninh nên điều tra, khảo sát nhu cầu tiêu thụ nguyên liệu lục bình khô tại ĐBSCL, sau đó tổ chức cho nhân dân cắt bèο lục bình, phơi khô và bán cho các cơ sở đan lục bình tại ĐBSCL. Bằng phương án này, người dân sẽ tự tổ chức đi cắt lục bình, phơi khô, sau đó hình thành nên mạng lưới thu gom và cung cấp cho các cơ sở sản xuất tại ĐBSCL. Để khoanh nuôi lục bình đạt tiêu chuẩn về độ dài, cần sử dụng hệ thống dây, cọc để dón bèο lục bình thành các bè dọc 2 bờ sông. Phương án này sẽ giảm xói lở bờ sông và tạo luồng cho tàu bè đi lại dễ dàng.

Tiếp theo, về lâu dài tỉnh nên tổ chức tìm hiểu thị trường tiêu thụ sản phẩm thủ công từ lục bình, sau đó tổ chức thành các cơ sở sản xuất, làng nghề đan lục bình tại Tây Ninh. Cử người đi học nghề tại các cơ sở đan lục bình tại ĐBSCL, sau đó về truyền nghề cho những người dân trong tỉnh. Mô hình tự sản xuất sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ bèο lục bình tại Tây Ninh bao gồm các nội dung chính sau đây :

(1). Một số kiểu đan cơ bản

Có hai hình thức đan sản phẩm lục bình: đan thâm lục bình hay còn gọi là đan đĩa lục bình và đan khung.

Có 3 kiểu đan cơ bản:

- Kiểu thứ nhất: là đan hạt gạo hay còn gọi là đan mắt na
- Kiểu thứ hai là đan xương cá
- Kiểu thứ ba là đan rôi hay còn gọi là đan nhện

Mỗi kiểu đan thích hợp với mỗi loại sản phẩm khác nhau ví dụ như đan xương cá dùng để đan thâm, còn đan kệ để báo, tạp chí theo kiểu đan hạt gạo hay đan rôi. Với các loại sản phẩm khung có thể đan được cả 3 kiểu như trên.

(2). Dây chuyền sản xuất.

Doanh nghiệp thu mua sản phẩm chịu trách nhiệm cung ứng nguyên liệu cho người sản xuất, tạm ứng một phần tiền công và thu gom toàn bộ sản phẩm đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, mỹ thuật và đúng thời gian hợp đồng.

Các chủ cơ sở, người lao động nhận đặt hàng gia công tự chịu trách nhiệm khai thác nguyên liệu: Đối với hình thức này, chủ Doanh nghiệp đặt hàng gia công sẽ tạm ứng tiền cho các cơ sở, người lao động để họ tự mua nguyên, vật liệu về sản xuất các sản phẩm theo mẫu mã qui định. Doanh nghiệp thu mua chịu trách nhiệm thu mua toàn bộ sản phẩm đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, mỹ thuật và đúng thời gian hợp đồng.

Các chủ cơ sở, người lao động tự tổ chức sản xuất các mặt hàng lục bình để bán cho Doanh nghiệp thu mua sản phẩm. Trong trường hợp này, người sản xuất chỉ cần có thông tin và mẫu mã mặt hàng là họ tự đầu tư mua nguyên liệu, tổ chức sản xuất và bán sản phẩm cho các cơ sở thu gom.

(3). Nguyên liệu sản xuất

Nguồn nguyên liệu dồi dào, sẵn có, dễ kiếm chủ yếu là thân cây lục bình được vớt từ dưới sông Vàm Cỏ Đông lên hay khoanh nuôi trồng dọc theo 2 bờ sông Vàm Cỏ Đông. Cây lục bình đủ ba tháng tuổi đạt được độ dài từ 50 đến 60 cm được vớt lên cắt sát gốc, phạt bỏ lá đem phơi khô, thường thì 15 kg dọc bèo tươi sẽ được 1 kg khô sau đó được tẩy trắng bằng lưu huỳnh nếu như lục bình chưa đạt chất lượng như là bị mốc, sẫm màu... rồi đưa vào đan.

Ngoài thân cây lục bình khô, để tạo ra sản phẩm vừa chất lượng vừa đẹp thì phải có keo cuộn, cộng buông (thân cây dừa nước được chẻ ra và phơi khô) và khung (bằng sắt hoặc bằng cây) được nhà sản xuất cung cấp.

(4). Nguồn nhân lực

Nguồn nhân lực tại chỗ dồi dào chủ yếu là chị em phụ nữ tận dụng thời gian nhàn rỗi để kiếm thêm thu nhập sau mùa vụ và làm xong công việc nội trợ. Đặc biệt nghề này trẻ em chín tuổi, người già kể cả người khuyết tật, người mất sức lao động 50% cũng có thể làm được.

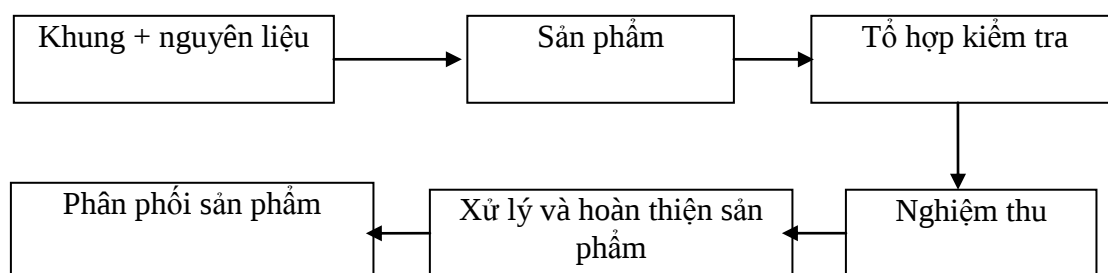
Thời gian đào tạo không lâu chỉ mất khoảng tối đa là bốn ngày cho một loại kiểu đan, tùy theo sự tinh ý của mỗi người. Khi đã biết đan chỉ cần người của công ty nói về quy tắc và kiểu đan sản phẩm thì người thợ hiểu rất nhanh và tạo ra sản phẩm theo yêu cầu. Khi đó người dân làm nghề mỗi ngày thu được khoảng 35.000 - 40.000 đồng đối với người mới vào nghề, với người có tay nghề cao thì thu nhập từ 2 -3 triệu đồng/tháng (hay 50.000 - 60.000 đồng/ngày).

(5). Vốn

Với nghề đan lục bình không cần phải có vốn nhiều, bởi 1 kg lục bình khô chỉ mất khoảng 7.000 – 9.000 đồng, nguyên liệu cũng dồi dào dễ kiếm, chỉ cần chịu khó và bỏ thời gian ra vớt từ sông Vàm Cỏ Đông hoặc bè dọc bờ sông. Trường hợp không có vốn có thể được cung ứng trước từ Chủ thu mua sản phẩm sau đó trừ lại qua tiền công đan sản phẩm nên tạo điều kiện thuận lợi hơn cho tất cả mọi người dân góp phần thúc đẩy nghề đan lục bình ngày càng phát triển.

(6). Quy trình sản xuất.

Quy trình hoàn thiện sản phẩm phải trải qua các bước như sau:



Hình 2 : Quy trình xử lý và hoàn thiện sản phẩm

Theo quy trình trên cần có khung và nguyên liệu:

- Khung có thể là khung làm bằng sắt được sơn tĩnh điện hay có thể là khung bằng gỗ.
- Nguyên liệu chính là thân lục bình khô với keo cuộn và cọng buông.

Từ khung được sơn tĩnh điện thợ thủ công sẽ dán một lớp keo để chống oxy hóa khung cây sẽ được dán keo ở những nơi đóng đinh để đinh sắt không bị oxy hóa làm cho sản phẩm thẩm mỹ và giữ được lâu hơn. Người thợ sẽ chẻ buông và cắt các cọng buông theo kích thước phù hợp với khung, tùy theo từng loại sản phẩm mà có kiểu khung

khác nhau. Tiếp theo sẽ kết các cộng buông vào khung với số lượng buông thích hợp. Sau đó đan lục bình vào khung, các kiểu đan được đan theo yêu cầu của nhà sản xuất. Khi đan lục bình vào khung tùy theo kiểu đan người thợ sẽ chọn những cộng lục bình và cắt tia phù hợp theo kiểu đan, có một số kiểu đan như: mắt na (hạt gạo), xương cá, xương cá ngược, hình chữ X, ... và cuối cùng là sự khéo léo của người thợ để có được sản phẩm đẹp, chất lượng cao.

Sản phẩm tạo ra sẽ được người có tay nghề cao trong tổ hợp kiểm tra và trả tiền cho thợ, tiền công được tính tùy theo loại sản phẩm.

Tổ hợp sẽ thu gom sản phẩm và chuyển lên Doanh nghiệp thu mua, từ phía Doanh nghiệp sẽ có người trực tiếp nghiệm thu. Nếu sản phẩm nào chưa đạt chất lượng thì tổ hợp sẽ phải chỉnh sửa hoàn thiện lại.

Sản phẩm sau khi đã được nghiệm thu sẽ được bộ phận trong Doanh nghiệp xử lý với hình thức là dùng vòi phun sương để làm sạch bụi cũng như nấm, rồi đem phơi khô.

Tuy nhiên sẽ có những sản phẩm bị sẫm màu (màu không được đẹp) thì sẽ được xông với lưu huỳnh. Muốn xông với lưu huỳnh thì trước tiên phải làm ướt sản phẩm, chất thành vòng tròn sao cho chậu chứa lưu huỳnh được đặt ở giữa để khi đốt S thành khí SO_2 bay lên không bị thoát ra ngoài, khí SO_2 sẽ tẩy sạch sản phẩm ứ lại màu vàng tự nhiên của lục bình.

Do công đoạn này gây độc cho người lao động bởi tính độc của lưu huỳnh cũng như SO_2 nên người ta cũng hạn chế chỉ khi nào sản phẩm bị sẫm màu mà không xử lý được bằng biện pháp thông thường.

Sau khi đã được xử lý sản phẩm sẽ được nhúng một lớp keo cao su mềm giữ được màu vàng tự nhiên của lục bình lâu hơn, sau đó đem phơi khô và cuối cùng sẽ trang trí sản phẩm bằng hoa vải, hay vỏ ốc làm sản phẩm thêm đẹp mắt.

Sau khi tạo ra một sản phẩm hoàn thiện vừa đẹp, bền, chất lượng, dễ sử dụng Doanh nghiệp thu mua sẽ đem giao cho khách hàng ở thị trường trong nước và nước ngoài theo đơn đặt hàng, còn với những sản phẩm mới Doanh nghiệp sẽ giới thiệu tiếp thị sản phẩm tới thị trường trong nước cũng như nước ngoài thông qua các kỳ hội chợ, sản phẩm hàng thủ công mỹ nghệ.

(7). Nguồn tiêu thụ

Sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ thân cây lục bình có thị trường trong nước và thế giới. Ở thị trường nội địa các mặt giỏ xách, rổ rá, đèn ngủ bán rất chạy ở các điểm dành cho khách du lịch. Đặc biệt là đối với các nước như Anh, Pháp, Đức, Australia,... và các tập đoàn nổi tiếng là thị trường hút hàng nhiều nhất.

(8). Giá trị sản phẩm

Với đặc tính độ bền cao, không gây ô nhiễm môi trường, mềm mại và dẻo dai, thích ứng với mọi nhiệt độ nóng không giòn, lạnh không cứng, sản phẩm đan lục bình được khách hàng nước ngoài ưa chuộng.

Hiện nay đã có trên 300 mặt hàng từ bèo lục bình, bao gồm thảm trải nhà, trải phòng khách, nệm ngồi đặt trên ghế, kệ, giá sách, tủ, rương hòm, giỏ các loại cho đến nón.

Giá tham khảo một số mặt hàng: Rương 350.000 đồng/bộ 3 cái; tủ nhỏ 4 hộc kéo 200.000 đồng/cái; giỏ xách 170.000 đồng/cái; chậu lớn 90.000 đồng/cái; bình nhỏ 60.000 đồng. Bộ salon 300 USD, đèn ngủ 8 USD/chiếc; rô rá 1- 5 USD,...

6. PHÂN TÍCH NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN CỦA MÔ HÌNH VÀ ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG MÔ HÌNH

6.1. Thuận lợi

- Có nguồn nguyên liệu lục bình tự nhiên dồi dào.
- Các sản phẩm làm từ lục bình được người tiêu dùng trong nước và nước ngoài ưa thích là nhờ nó có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện với môi trường, mềm mại, dẻo dai, giản dị nhưng rất tiện ích, đặc biệt là thích ứng với mọi nhiệt độ, nóng không giòn, lạnh không xơ cứng.
- Các nhà thiết kế đã kết hợp giữa cộng lục bình khô với các nguyên liệu như: da, vải, vỏ ốc để trang trí hoa văn tạo nên những sản phẩm đơn giản nhưng rất đẹp mắt được khách hàng ở các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Đức... đặt mua với số lượng lớn.
- Bên cạnh, sau những mùa vụ chính thì người nông dân ở nông thôn (phần lớn là phụ nữ và đặc biệt là nông dân nghèo thiếu đất sản xuất) không có việc làm để kiếm thêm thu nhập. Nhưng từ khi địa phương xuất hiện nghề đan lục bình thì những người nông dân này sẽ tận dụng thời gian nhàn rỗi của mình với nguồn nguyên liệu sẵn có để làm ra các sản phẩm mà theo họ là “lấy công làm lời” vừa có công việc vừa kiếm thêm được thu nhập giúp gia đình. Mặt khác còn việc khai thác lớn cây lục bình sẽ có lợi ích lớn cho xã hội là giảm đáng kể chi phí cho việc thu gom và làm sạch lục bình trên các dòng chảy chính của sông Vàm Cỏ Đông.

6.2. Khó khăn

- Nguồn nguyên liệu là lục bình tự nhiên nên chưa đạt yêu cầu làm nguyên liệu cho sản xuất (cộng ngắn), vì vậy, trước mắt có thể lựa chọn những cây đủ tiêu chuẩn, nhưng về lâu dài cần khoanh, nuôi dọc sông Vàm Cỏ Đông để tránh cạn kiệt nguyên liệu lục bình.
- Thời gian đầu tay nghề của một số lao động có thể chưa cao, trình độ quản lý của các doanh nghiệp còn thấp.
- Thời gian đầu, các cơ sở sản xuất có thể phát triển tự phát, nhỏ lẻ, manh mún, nên số lượng sản phẩm làm ra có thể chưa nhiều.
- Thời gian đầu, thị trường có thể bị động, phải xuất khẩu qua trung gian.
- Vào mùa mưa nguồn nguyên liệu có thể trở nên khan hiếm, khó kiếm, vì vậy phải có phương án dự trữ từ mùa khô.
- Thời gian đầu, có thể phải thử nhiều mẫu mã để thăm dò thị hiếu của khách hàng.

6.3. Giải pháp

- Bên cạnh việc khai thác lục bình tự nhiên thì cần phải khoanh nuôi thành các bè dọc theo 2 bờ sông Vàm Cỏ Đông.
- Tuy nghề đan lục bình dễ làm nhưng cần phải học nghề và không ngừng nâng cao tay nghề, kỹ năng lao động ngày càng mang tính chuyên nghiệp hơn đối với các lao động để phát triển sản phẩm tạo ra nhiều mẫu mã mới.. có thị trường tiêu thụ ổn định, giúp người lao động có việc làm thường xuyên hơn.
- Từng bước hình thành các mô hình kinh tế tập thể như: tổ hợp tác sản xuất, hợp tác xã nhằm tạo điều kiện để các làng nghề thủ công đan lục bình trong tỉnh được trao đổi thông tin và có sự liên kết với nhau, để phát triển mạnh hơn.
- Đưa ra đề xuất với các ban ngành chức năng để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các chính sách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tích cực chủ động tổ chức các điểm trưng bày và giới thiệu quảng bá các sản phẩm thủ công từ lục bình tại các trung tâm thương mại, các điểm du lịch, các khách sạn, nhà hàng trong và ngoài tỉnh.
- Thực hiện các liên kết, liên doanh giữa người sản xuất và người kinh doanh, trước mắt liên kết với các cơ sở sản xuất tại ĐBSCL; phát triển quy mô công ty trách nhiệm hữu hạn; tập trung đầu mối để tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm ổn định.

7. KẾT LUẬN-KIẾN NGHỊ

7.1. Kết luận

Việc phát triển nghề đan lục bình là hướng đi tích cực của người dân tại lưu vực sông Vàm Cỏ nói chung, tỉnh Tây Ninh nói riêng là nơi có nguồn nguyên liệu lục bình dồi dào góp phần giải quyết việc làm ổn định cho người thiếu đất sản xuất, người lao động nhàn rỗi, góp phần xóa đói giảm nghèo ở vùng nông thôn. Tuy nhiên, ngoài vấn đề có nguồn nguyên liệu lục bình dồi dào còn phải tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động học thêm nghề để nâng cao tay nghề nhằm nâng cao được năng suất và chất lượng sản phẩm. Còn cần phải đảm bảo khả năng tái sinh của cây lục bình tránh tình trạng bị cạn kiệt nguồn nguyên liệu này, kết hợp với việc tái tạo cây lục bình thì cũng cần phải đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng khoa học công nghệ vào trong sản xuất, thay đổi mẫu mã, chất lượng, tiếp thị sản phẩm.. Đây là vấn đề mà các ngành chức năng cần phải quan tâm để kết hợp việc đào tạo nghề lẫn cung cấp nguồn nguyên liệu cho các cơ sở sản xuất, thông qua đó giúp hình thành nghề đan lục bình phát triển bền vững, góp phần củng cố đời sống cộng đồng, phát triển kinh tế cho toàn xã hội và bảo vệ môi trường.

7.2. Kiến nghị

Trong thời gian trước mắt, tỉnh Tây Ninh nên khai thác cây bèo lục bình trên sông Vàm Cỏ Đông để cung cấp cho thị trường tại ĐBSCL theo hình thức xã hội hóa với sự hỗ trợ của tỉnh về thị trường.

Do lục bình là nguồn nguyên liệu tự nhiên nên khi khai thác lâu ngày với lượng lớn thì lục bình sẽ bị cạn kiệt. Vì vậy các cơ quan ban ngành, các cơ quan khuyến nông,... nên

phổ biến việc trồng cây lục bình thành các bè dọc 2 bờ sông Vàm Cỏ Đông. Về lâu dài, nên hình thành nghề đan lục bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh để tận dụng nguồn nguyên liệu từ sông Vàm Cỏ Đông để phát triển kinh tế, chuyển từ thách thức thành cơ hội phát triển KTXH theo hướng bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 30/12/2010 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Vĩnh Long đến năm 2020
2. Báo cáo đề tài *“Tìm hiểu nghề đan Lục Bình tại công ty Sao Mai, Đồng Tháp”*
3. Website langnghe.org : Làng nghề đan Lục Bình, 29/05/2013
4. Dân Việt. Nghề đan lục bình khởi sắc, 25/11/2013